

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Trại Giam Mỹ Phước
- Tên gói thầu: Cung cấp nhu yếu phẩm cho Trại Giam Mỹ Phước năm 2026;
- Tên dự toán: Cung cấp nhu yếu phẩm cho Trại Giam Mỹ Phước năm 2026;
- Địa điểm thực hiện: Trại Giam Mỹ Phước, địa chỉ: Ấp 3, xã Tân Phước 1, tỉnh Đồng Tháp;
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 365 ngày

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

Nhà thầu phải lập Bảng cam kết và đáp ứng đầy đủ các nội dung như sau:

STT	Nội dung yêu cầu	Nhà thầu cam kết: Chỉ tiêu kỹ thuật tối thiểu cần phải đạt
1	Yêu cầu về tiêu chuẩn hàng hóa	<ul style="list-style-type: none">- Hàng hóa cung cấp mới 100% đạt tiêu chuẩn về chất lượng theo quy định hiện hành.- Bao bì còn nguyên vẹn, không rách nát, không ẩm mốc, không biến dạng.- Khi giao hàng phải cung cấp tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa.
2	Yêu cầu về bảo hành	<ul style="list-style-type: none">- Thu hồi và đổi hàng mới (01 đổi 01) trong vòng 48 giờ trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, không đúng chủng loại hoặc hàng hóa không còn nguyên bao bì nhãn mác, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không đảm bảo về hạn dùng sản phẩm. Nếu hết thời gian này mà Nhà thầu không đáp ứng theo yêu cầu của Chủ đầu tư

		thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện và toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.
3	Yêu cầu khác	- Trong thời gian thực hiện hợp đồng 365 ngày (tương đương 12 tháng) nhà thầu phải cung cấp hàng hóa kịp thời, đầy đủ số lượng hàng hóa yêu cầu (trong vòng 48 giờ) theo từng đơn đặt hàng của Chủ đầu tư (Bằng Điện thoại, Fax, Email...) cho đến khi hợp đồng kết thúc.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

- Nhà thầu phải lập bảng thuyết minh so sánh thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ với các yêu cầu theo quy định bên dưới, nhà thầu lập theo biểu mẫu sau:

TT	Tên hàng hóa dự thầu	Ký mã hiệu/nhãn mác sản phẩm	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất/xuất xứ	Thông số kỹ thuật theo yêu cầu E-HSMT	Thông số kỹ thuật do nhà thầu đề xuất	Liệt kê sự khác nhau về thông số kỹ thuật giữa E-HSMT và E-HSDT (nếu có) và kèm tài liệu chứng minh ^(*)
1
2
...	

() Ghi chú: Trường hợp nhà thầu liệt kê sự khác nhau về thông số kỹ thuật giữa E-HSMT và E-HSDT, nhà thầu phải đính kèm tài liệu chứng minh.*

-Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật/Quy cách yêu cầu
1.	Nước mắm	<ul style="list-style-type: none"> - Quy cách: 30 lít/can - Thành phần chính: Làm từ cốt cá cơm, nước muối, đường, chất điều vị, chất điều chỉnh độ acid, chất ổn định, màu thực phẩm, chất tạo ngọt tổng hợp, chất bảo quản. - Sản phẩm được sản xuất bằng công nghệ sạch, loại bỏ hoàn toàn các chất gây hại cho sức khỏe - Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.
2.	Dầu ăn	<ul style="list-style-type: none"> - Quy cách: 30 lít/can - Thành phần: Được chiết xuất dầu olein nguyên chất, có màu trong, sạch, không cặn bẩn, hoàn toàn không chứa Cholesterol nguy hại cho tim mạch, cơ thể, phù hợp với tất cả mọi người, trẻ nhỏ lẫn người ăn kiêng, Dễ dàng chế biến các món chiên, xào. - Hạn sử dụng: 02 năm kể từ ngày sản xuất.
3.	Tiêu hạt	<ul style="list-style-type: none"> - Độ ẩm: tối đa 13,5% - Tạp chất: tối đa 1% - Theo TCVN - Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất
4.	Tỏi	<ul style="list-style-type: none"> - Quy cách: 10kg/túi lưới - Kích thước: 5-7cm - Độ ẩm: tối đa 5% - Màu trắng - Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Ghi chú:

- Trong quá trình chào thầu nhà thầu phải ghi rõ ràng và chi tiết ký mã hiệu, chủng loại, hãng chế tạo, nguồn gốc, xuất xứ mà **không được ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương”**.

- Nhãn hiệu nếu trong E-HSMT (nếu có) chỉ để tham chiếu đến nhãn hiệu hàng hóa hoặc số catalogue, không phải thông số kỹ thuật để đánh giá.

- Tất cả những ký tự, ký hiệu được hiểu liên quan tới nhà sản xuất, nước sản xuất, mã hàng hóa nếu có xuất hiện trong E-HSMT chỉ mang tính chất tham khảo, giúp nhà thầu hiểu đúng về hàng hóa không nhằm mục đích chỉ định hoặc hạn chế sự tham gia của bất kỳ nhà thầu nào theo đúng tinh thần hướng dẫn của Luật Đấu thầu, Nghị định, Thông tư, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ hiện hành. Nếu cụm từ này xuất hiện hoặc được nêu trong bất cứ vị trí nào hoặc trang nào trong E-HSMT đều chỉ mang tính chất tham khảo và chỉ dẫn nhà thầu.

- Trường hợp Nhà thầu đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa khác so với yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải lập bảng so sánh về Thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng và kèm tài liệu chứng minh miễn là cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu thì vẫn được Chủ đầu tư xem xét chấp thuận.

- *Tương đương: có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương hoặc tốt hơn*

1.3. Các yêu cầu khác: Không yêu cầu

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

+ Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu; chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng và thông báo cho Bộ Tài chính để đánh giá uy tín của nhà thầu.